

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT
VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015	14 - 43

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 3 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp nhận thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 10 lần. Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ mười ngày 06 tháng 8 năm 2015 về việc thay đổi vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 043 827 1620
- Fax : 043 827 1068

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Vận tải bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; chi tiết: sản xuất các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Quốc Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Đào Việt Hưng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Lưu Bách Đạt	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Bà Phan Thị Nhung	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Văn Ngo	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Vũ Minh Thuyết	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 04 tháng 4 năm 2015

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2010
Ông Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 3 năm 2013
Ông Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2015

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đào Hữu Huyền (bổ nhiệm ngày 29 tháng 3 năm 2010).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Đào Hữu Huyền
Tổng Giám đốc

Ngày 11 tháng 03 năm 2016



Số: 139/2016/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 11 tháng 03 năm 2016, từ trang 07 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Hà Nội



Phạm Quang Huy - Phó Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1409-2013-008-1

Trần Kim Anh - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2013-008-1

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		195.388.205.313	248.962.235.136
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.824.587.537	3.439.658.210
1. Tiền	111		1.824.587.537	3.439.658.210
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		149.138.331.527	197.583.484.348
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	33.250.910.051	17.248.998.930
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	6.707.942.280	1.091.759.621
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	54.310.135.533	76.838.406.598
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	55.569.887.613	102.904.836.910
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(700.543.950)	(500.517.711)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		40.240.262.772	42.282.967.418
1. Hàng tồn kho	141	V.8	40.240.262.772	42.282.967.418
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.185.023.477	5.656.125.160
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	183.806.580	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.001.216.897	5.656.125.160
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		478.774.891.030	357.349.502.767
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		38.566.002.810	16.210.390.486
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	38.566.002.810	16.210.390.486
<i>Nguyên giá</i>	222		107.916.569.730	77.792.659.387
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(69.350.566.920)	(61.582.268.901)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		686.320.429	526.976.490
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	686.320.429	526.976.490
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	439.281.940.000	340.281.940.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		304.211.940.000	292.211.940.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		135.070.000.000	48.070.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		240.627.791	330.195.791
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	240.627.791	330.195.791
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		674.163.096.343	606.311.737.903

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		122.321.150.979	75.964.956.342
I. Nợ ngắn hạn	310		122.321.150.979	75.964.956.342
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	38.734.636.501	45.111.308.863
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	1.531.451.269	1.558.398.575
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	10.108.915.153	7.259.130.604
4. Phải trả người lao động	314		9.482.980.806	7.055.600.677
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	489.215.128	63.398.390
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	44.171.923.183	720.854.831
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	17.802.028.939	14.196.264.402
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		551.841.945.364	530.346.781.561
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	551.841.945.364	530.346.781.561
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		422.091.320.000	334.993.660.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		422.091.320.000	334.993.660.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.072.000.000	1.072.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(4.410.000)	(2.630.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		82.027.677.735	69.606.132.247
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		46.655.357.629	124.677.619.314
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		996.005.533	124.677.619.314
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		45.659.352.096	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		674.163.096.343	606.311.737.903

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 11 tháng 03 năm 2016

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	461.187.903.567	376.719.855.954
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	-	113.960.065
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		461.187.903.567	376.605.895.889
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	380.362.563.715	307.050.342.744
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		80.825.339.852	69.555.553.145
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	59.117.065.106	99.250.674.926
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	1.107.059.435	618.447.570
Trong đó: chi phí lãi vay	23		151.231.076	208.107.045
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	26.759.002.292	25.597.989.205
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	14.506.347.793	10.518.964.285
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		97.569.995.438	132.070.827.011
11. Thu nhập khác	31	VI.8	123.264.173	294.446.065
12. Chi phí khác	32	VI.9	110.316.450	68.069.913
13. Lợi nhuận khác	40		12.947.723	226.376.152
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		97.582.943.161	132.297.203.163
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	9.714.900.065	8.081.748.274
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		87.868.043.096	124.215.454.889
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	V.10	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	V.10	-	-

Lập, ngày 11 tháng 03 năm 2016

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		97.582.943.161	132.297.203.163
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10	7.768.298.019	4.567.063.563
- Các khoản dự phòng	03	VI.7	200.026.239	43.742.031
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		2.960.114	(89.462.197)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(57.612.122.384)	(2.702.921.216)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	151.231.076	208.107.045
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		48.093.336.225	134.323.732.389
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(15.752.202.303)	(108.185.944.174)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		2.042.704.646	(7.786.228.931)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.916.545.395)	28.936.568.808
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(94.238.580)	300.692.055
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(151.231.076)	(208.107.045)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(7.258.182.799)	(5.198.453.409)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(3.847.162.756)	(5.023.326.096)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		21.116.477.962	37.158.933.597
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(30.283.254.282)	(3.235.886.672)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	294.154.545
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(75.667.490.000)	(42.940.006.378)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		100.502.166.207	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(99.000.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		98.428.290.440	135.523.992.062
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(6.020.287.635)	89.642.253.557

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(1.780.000)	-
3. Tiền thu từ đi vay	33 V.17	11.497.877.714	40.734.902.968
4. Tiền trả nợ gốc vay	34 V.17	(11.497.877.714)	(40.734.902.968)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(16.709.481.000)	(125.677.378.717)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>(16.711.261.000)</i>	<i>(125.677.378.717)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(1.615.070.673)	1.123.808.437
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	3.439.658.210	2.316.753.241
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	(903.468)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	1.824.587.537	3.439.658.210

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập, ngày 11 tháng 03 năm 2016

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: sản xuất, buôn bán vật liệu và các mặt hàng hóa chất.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Các Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tăng Loòng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Sản xuất, buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất	61,68%	61,68%	61,68%
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang -Đình Vũ ⁽¹⁾	Lô CN5.3K, KCN Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Hải Phòng	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	30,00%	48,50%	60,00%

- ⁽¹⁾ Mặc dù tỷ lệ vốn góp của Công ty trong Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ ít hơn 50% nhưng tỷ lệ biểu quyết của Công ty là 60% do có quyền biểu quyết gián tiếp 30% qua Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai. Do vậy Công ty Cổ phần Đức Giang – Đình Vũ bị Công ty kiểm soát và khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần này được trình bày ở khoản mục “Đầu tư vào công ty con” trên Báo cáo tài chính.

Các công ty liên kết

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai ⁽¹⁾	Khu Công nghiệp Tăng Loòng, Thị trấn Tăng Loòng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	Sản xuất hóa chất cơ bản, phân bón và hợp chất của ni-tơ	12,02%	31,50%	43,61%
Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng	Khu Công nghiệp Tăng Loòng, Thị trấn Tăng Loòng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	Sản xuất hóa chất cơ bản	37,02%	37,02%	37,02%

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- ① Mặc dù tỷ lệ vốn góp của Công ty trong Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai ít hơn 20% nhưng theo quyền biểu quyết của Công ty là 43,61% do có quyền biểu quyết gián tiếp 31,59% qua Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai. Do vậy khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai được trình bày ở khoản mục “Đầu tư vào công ty liên kết” trên Báo cáo tài chính.

Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Công ty có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc là Chi nhánh Bình Dương, địa chỉ tại Khu Công nghiệp Đồng An, xã bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh bình Dương.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Các quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này không có ảnh hưởng trọng yếu đến các số liệu của Công ty và Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày do vậy các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 298 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 255 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này có hiệu lực áp dụng cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Thông tư này và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch Hà Nội (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết

Công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con và công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết. Nếu công ty con, công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con, công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá gốc của hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 2 năm.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6
Tài sản cố định khác	3

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

14. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến Năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính : ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của Năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính : ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

15. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

20. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác, các khoản cho vay.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	381.246.018	71.128.506
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.443.341.519	3.368.529.704
Cộng	<u>1.824.587.537</u>	<u>3.439.658.210</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty là các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty con	304.211.940.000		292.211.940.000	
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai ⁽ⁱ⁾	286.211.940.000		286.211.940.000	
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ ⁽ⁱⁱ⁾	18.000.000.000		6.000.000.000	
Đầu tư vào công ty liên kết	135.070.000.000		48.070.000.000	
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai ⁽ⁱⁱⁱ⁾	48.070.000.000		48.070.000.000	
Công ty Cổ phần hóa chất Bảo Thắng ^(iv)	87.000.000.000			
Cộng	<u>439.281.940.000</u>		<u>340.281.940.000</u>	

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300299830 thay đổi lần 3 ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai 286.211.940.000 VND, tương đương với 61,68% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 286.211.940.000 VND, tương đương 61,68% vốn điều lệ.
- (ii) Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 022031000132 thay đổi lần thứ nhất do Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng cấp ngày 08 tháng 5 năm 2015, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ 18.000.000.000 VND, tương đương 30% vốn điều lệ. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Công ty đã góp đủ vốn theo đăng ký kinh doanh.
- (iii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 5300582654 đăng ký thay đổi lần 4 ngày 17 tháng 12 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai 48.070.000.000 VND, tương đương 12,02% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 48.070.000.000 VND, tương đương 12,02% vốn điều lệ.
- (iv) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300636691 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 17 tháng 7 năm 2013, Công ty góp vốn vào Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng 13.000.000.000 VND, tương đương 13% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng đã thay đổi vốn điều lệ lên 235.000.000.000 VND nhưng chưa thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Công ty đã đầu tư 87.000.000.000 VND, tương đương 37,02% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Theo đó, giá trị hợp lý tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai là 314.833.134.000 VND.

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của các công ty con và công ty liên kết

Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng hiện đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng nhà xưởng, chưa đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các công ty con khác và công ty liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

Giao dịch với các công ty con và công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với các công ty con và công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Hóa Chất Đức Giang - Lào Cai (DLC)		
Nhập mua nguyên vật liệu	166.486.157.959	120.255.423.739
Thuế GTGT đầu vào	16.648.615.794	12.025.542.374
Bán vật tư cho DLC	94.164.544	29.484.675
Chi tạm ứng cổ tức hộ DLC		22.914.809.497
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho DLC	8.525.473.639	6.335.653.034
Cổ tức được chia từ DLC	28.621.194.000	96.108.325.648
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (LFC)		
Nhập mua vật tư	1.521.521.471	716.104.080
Thuế GTGT đầu vào	152.152.147	71.610.408
Cung cấp dịch vụ vận chuyển cho LFC	44.375.685.575	5.854.936.942
LFC trả tiền hàng	41.302.177.385	6.038.811.395
LFC vay	61.292.490.000	64.316.404.752
LFC trả vay	84.602.364.492	35.920.439.490
Lãi cho LFC vay	1.844.225.619	
Cổ tức được chia từ LFC	25.228.396.569	
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ		
Lãi cho DDC vay nhập gốc	1.683.353.954	
Cho vay	14.375.000.000	
Trả vay	15.899.801.715	
Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (BTC)		
BTC Bù trừ công nợ sang khoản đầu tư	100.000.000	
BTC chuyển tiền	8.040.000.000	
Thanh toán tiền hàng cho BTC	6.498.349.750	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	5.846.628.134	29.838.935
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ		29.838.935
Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng	9.225.002	
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	5.837.403.132	
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	27.404.281.917	17.219.159.995
SUN SHINE INTERNATIONAL PVT LTD	5.814.921.997	4.991.238.400
UMESH TECHNO	3.247.628.225	
SANDEEP ORGANICS		3.171.992.578
Các khách hàng khác	18.341.731.695	9.055.929.017
Cộng	<u>33.250.910.051</u>	<u>17.248.998.930</u>

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	-	-
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	6.707.942.280	1.091.759.621
Liên đoàn địa chất xạ hiếm	4.972.977.650	500.000.000
Formosa Plastics Corporation	1.085.286.720	
Các nhà cung cấp khác	649.677.910	591.759.621
Cộng	<u>6.707.942.280</u>	<u>1.091.759.621</u>

5. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	54.310.135.533	76.838.406.598
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	43.454.204.776	64.933.413.299
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ	10.855.930.757	11.904.993.299
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	-	-
Cộng	<u>54.310.135.533</u>	<u>76.838.406.598</u>

6. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	55.357.175.358		102.323.982.197	
Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai				
<i>Phải thu tiền cổ tức</i>	28.621.194.000		96.323.982.197	
<i>Phải thu tiền bảo hiểm xã hội trả hộ</i>	25.435.476			
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Đình Vũ				
<i>Phải thu tiền góp vốn</i>			6.000.000.000	
<i>Phải thu cổ tức</i>	1.603.572.293			
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân Bón Lào Cai				
<i>Phải thu cổ tức</i>	25.067.391.299			

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thăng				
<i>Phải thu tiền BHXH nộp hộ</i>	39.582.290			
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	212.712.255		580.854.713	
Tạm ứng	106.927.398		331.072.464	
Ký cược, ký quỹ	31.750.000		41.750.000	
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	74.034.857		208.032.249	
Cộng	55.569.887.613		102.904.836.910	

7. Nợ xấu

	Thời gian quá hạn	Số cuối kỳ		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<i>Các bên liên quan</i>						
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>		744.304.456	43.760.507	656.783.442	156.265.732	
Doanh nghiệp tư nhân Hưng Thái	Trên 3 năm	280.294.078	-	Từ 2 - 3 năm	280.294.078	84.088.223
DNTN Tân Nguyễn Huy Hoàng (Võ Kim Thu Hồng)	Trên 3 năm	132.163.584	-	Từ 2 - 3 năm	132.163.584	39.649.075
Bùi Ngọc Nhung	Trên 3 năm	100.045.073	-	Trên 3 năm	100.045.073	-
Ông Lê Viết Dũng	Từ 1 - 2 năm	87.521.014	43.760.507			
Các đối tượng khác	Trên 3 năm	144.280.707	-	Từ 2 - 3 năm	144.280.707	32.528.433
Cộng		744.304.456	43.760.507	656.783.442	156.265.732	

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu và cho vay khó đòi như sau:

	Nợ phải thu ngắn hạn		Nợ phải thu dài hạn		Cộng
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	
Số đầu năm	500.517.711				500.517.711
Trích lập dự phòng bổ sung	200.026.239				200.026.239
Số cuối năm	700.543.950				700.543.950

8. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng đi đường	48.551.500			
Nguyên liệu, vật liệu	14.762.087.595		17.167.845.752	
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	297.232.248		297.232.248	
Thành phẩm	25.132.391.429		24.817.889.418	
Cộng	40.240.262.772		42.282.967.418	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí trả trước**9a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ dụng cụ	15.568.182	
Chi phí bảo hiểm	20.969.333	
Chi phí vận chuyển	6.909.091	
Phí sử dụng đường bộ	140.359.974	
Cộng	<u>183.806.580</u>	

9b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thuê đất	240.627.791	274.995.791
Chi phí sửa máy		55.200.000
Cộng	<u>240.627.791</u>	<u>330.195.791</u>

10. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	15.212.865.330	45.924.710.924	16.305.368.864	349.714.269	77.792.659.387
Mua trong năm		355.534.245	29.722.104.698	46.271.400	30.123.910.343
Số cuối năm	<u>15.212.865.330</u>	<u>46.280.245.169</u>	<u>46.027.473.562</u>	<u>395.985.669</u>	<u>107.916.569.730</u>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10.173.446.271	37.005.548.364	1.691.731.386	122.441.542	48.993.167.563
Chờ thanh lý					
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	12.045.705.412	41.538.038.349	7.816.675.903	181.849.237	61.582.268.901
Khấu hao trong năm	413.963.476	1.498.401.305	5.763.712.329	92.220.909	7.768.298.019
Số cuối năm	<u>12.459.668.888</u>	<u>43.036.439.654</u>	<u>13.580.388.232</u>	<u>274.070.146</u>	<u>69.350.566.920</u>
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	<u>3.167.159.918</u>	<u>4.386.672.575</u>	<u>8.488.692.961</u>	<u>167.865.032</u>	<u>16.210.390.486</u>
Số cuối kỳ	<u>2.753.196.442</u>	<u>3.243.805.515</u>	<u>32.447.085.330</u>	<u>121.915.523</u>	<u>38.566.002.810</u>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng					
Đang chờ thanh lý					

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Là chi phí lập dự án khai thác mỏ quặng apatit.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>21.355.652.644</i>	<i>37.160.795.683</i>
Công ty Cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai	21.355.652.644	37.160.795.683
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>17.378.981.857</i>	<i>7.950.513.180</i>
OCI(SHANGHAI)INTERNATIONAL TRADING LIMITED	10.503.640.000	
Các nhà cung cấp khác	6.875.341.857	7.950.513.180
Cộng	<u>38.734.634.501</u>	<u>45.111.308.863</u>

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	<i>1.531.451.269</i>	<i>1.558.398.575</i>
Ông Phùng Văn Đắc	18.589.741	723.041.134
UMESH TECHNO		174.913.669
Ông Tống Quang Khải	217.048.637	
Các đối tượng khác	1.295.812.891	660.443.772
Cộng	<u>1.531.451.269</u>	<u>1.558.398.575</u>

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa		39.358.255	(39.358.255)	
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		6.775.263.523	(6.775.263.523)	
Thuế xuất, nhập khẩu		588.325.579	(588.325.579)	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.177.388.749	9.714.900.065	(7.258.182.799)	9.634.106.015
Thuế thu nhập cá nhân	81.741.855	1.658.137.558	(1.315.685.069)	424.194.344
Thuế nhà đất		3.324.712.830	(3.274.098.036)	50.614.794
Các loại thuế khác		4.000.000	(4.000.000)	
Cộng	<u>7.259.130.604</u>	<u>22.104.697.810</u>	<u>(19.254.913.261)</u>	<u>10.108.915.153</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán hàng xuất khẩu	0%
- Doanh thu bán hóa chất theo danh mục	5%
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong nước	10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	97.582.943.161	132.297.203.163
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	1.500.605.408	546.341.910
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	(99.872.247)
Thu nhập chịu thuế	<u>99.083.548.569</u>	<u>132.843.545.073</u>
Thu nhập được miễn thuế	<u>(55.292.157.592)</u>	<u>(96.108.325.648)</u>
Thu nhập tính thuế	43.791.390.977	36.735.219.425
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	9.634.106.015	8.081.748.274
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	80.794.050	
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	<u>9.714.900.065</u>	<u>8.081.748.274</u>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Theo Luật số 32/2013/QH13 về sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông giảm từ 22% xuống còn 20% từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m² và 1.739,8m² đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 3.163.038.690 VND/năm và 60.444.552 VND/năm theo quy định tại thông báo của cơ quan thuế.

Thuế nhà đất

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	-	-
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	489.215.128	63.398.390
Trích thường doanh số	51.920.418	62.140.218
Trả cước điện thoại		1.258.172
Trích trước chi phí tiền điện	<u>437.294.710</u>	
Cộng	<u>489.215.128</u>	<u>63.398.390</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	-	-
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	44.171.923.183	720.854.831
Cổ tức lợi nhuận phải trả	42.502.199.542	293.508.542
Phải trả về cổ phần hóa	63.754.562	63.754.562
Tiền nhận đặt cọc xe	663.000.000	183.000.000
Kinh phí công đoàn	150.518.902	108.435.152
Bảo hiểm xã hội	741.161.822	
Phải trả phải nộp khác	51.288.355	72.156.575
Cộng	<u>44.171.923.183</u>	<u>720.854.831</u>

17. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm		
Số tiền vay phát sinh	11.497.877.714	
Số tiền vay đã trả	(11.497.877.714)	
Số cuối năm	<u> </u>	<u> </u>

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	11.010.087.793		(726.960.600)	10.283.127.193
Quỹ phúc lợi	3.186.176.609	7.452.927.293	(3.120.202.156)	7.518.901.746
Cộng	<u>14.196.264.402</u>	<u>7.452.927.293</u>	<u>(3.847.162.756)</u>	<u>17.802.028.939</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

19. Vốn chủ sở hữu

19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu		Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	hữu	phần				
Số đầu năm trước	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	54.609.598.049	150.427.506.401	541.100.134.450
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	14.996.534.198	(23.994.454.717)	124.215.454.889
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	(125.970.887.259)	(8.997.920.519)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	-	-	(125.970.887.259)
Số dư cuối năm trước	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	69.606.132.247	124.677.619.314	530.346.781.561
Số dư đầu năm nay	334.993.660.000	1.072.000.000	(2.630.000)	69.606.132.247	124.677.619.314	530.346.781.561
Tăng vốn từ lợi nhuận ^(*)	87.097.660.000	-	-	-	(87.097.660.000)	-
Mua lại cổ phiếu đã phát hành	-	-	(1.780.000)	-	-	(1.780.000)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	87.868.043.096	87.868.043.096
Trích lập các quỹ	-	-	-	12.421.545.488	(19.874.472.781)	(7.452.927.293)
Chia cổ tức	-	-	-	-	(16.709.481.000)	(16.709.481.000)
Tạm chia cổ tức năm 2015	-	-	-	-	(42.208.691.000)	(42.208.691.000)
Số dư cuối năm nay	422.091.320.000	1.072.000.000	(4.410.000)	82.027.677.735	46.655.357.629	551.841.945.364

(*) Trong năm Công ty đã phát hành cổ phiếu để chia cổ tức cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 4:1 (cổ đông hiện hữu sở hữu 04 cổ phần được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ngày 04 tháng 4 năm 2015. Trên cơ sở đó, Công ty đã ghi nhận tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu và giảm lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 87.097.660.000 VND. Ngày 06 tháng 8 năm 2015 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 10 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp về việc tăng vốn điều lệ lên 422.091.320.000VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

19b. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	42.209.132	33.499.366
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	42.209.132	33.499.366
- Cổ phiếu phổ thông	42.209.132	33.499.366
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(441)	(263)
- Cổ phiếu phổ thông	(441)	(263)
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	42.208.691	33.499.103
- Cổ phiếu phổ thông	42.208.691	33.499.103
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19c. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 ngày 04 tháng 4 năm 2015 như sau:

	VND
• Chia cổ tức cho các cổ đông	: 16.709.481.000
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 12.421.545.488
• Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	7.452.927.293

Ngoài ra, trong năm Công ty đã tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 10% trên vốn góp chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 28 tháng 12 năm 2015 với giá trị là: 42.208.691.000 VND.

20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền bao gồm 8.675,42 USD (số đầu năm là 129.066,80USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán thành phẩm	402.124.209.412	355.324.974.315
Doanh thu cung cấp dịch vụ	59.063.694.155	21.394.881.639
Cộng	<u>461.187.903.567</u>	<u>376.719.855.954</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với các công ty con và công ty liên doanh, liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2, Công ty chỉ phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty TNHH Văn Minh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Bán hàng hóa	46.497.111.107	55.596.383.705
Cung cấp dịch vụ vận chuyển	1.201.580.000	165.364.387
Cho thuê nhà xưởng	1.037.280.000	1.037.280.000
Dịch vụ bốc xếp	646.141.464	478.043.521
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu thương mại		3.333.900
Hàng bán bị trả lại		110.626.165
Cộng		<u>113.960.065</u>
3. Giá vốn hàng bán		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã bán	338.060.805.547	294.537.949.544
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	42.301.758.168	12.512.393.200
Cộng	<u>380.362.563.715</u>	<u>307.050.342.744</u>
4. Doanh thu hoạt động tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn		132.853.510
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	11.667.939	11.044.392
Lãi tiền cho vay	2.319.964.792	2.336.429.153
Cổ tức được chia	55.292.157.592	96.108.325.648
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.493.274.783	572.560.026
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện		89.462.197
Cộng	<u>59.117.065.106</u>	<u>99.250.674.926</u>
5. Chi phí tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	151.231.076	208.107.045
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	952.868.245	410.340.525
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	2.960.114	
Cộng	<u>1.107.059.435</u>	<u>618.447.570</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	7.120.055.954	6.292.626.617
Chi phí vật liệu, bao bì	699.974.147	369.636.688
Chi phí khấu hao tài sản cố định	547.153.910	581.465.779
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10.286.651.368	12.316.708.015
<i>Trong đó: Cước vận chuyển</i>	<i>10.270.471.359</i>	
Các chi phí khác	8.105.166.913	6.037.552.106
Cộng	<u>26.759.002.292</u>	<u>25.597.989.205</u>

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	7.619.360.443	6.455.531.255
Chi phí vật liệu quản lý	118.964.169	29.133.485
Chi phí đồ dùng văn phòng	49.776.590	21.916.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.142.066.251	1.178.569.192
Thuế, phí và lệ phí	3.328.712.830	1.570.659.388
Dự phòng phải thu khó đòi	200.026.239	43.742.031
Chi phí dịch vụ mua ngoài	225.482.700	525.751.259
Các chi phí khác	1.821.958.571	693.661.675
Cộng	<u>14.506.347.793</u>	<u>10.518.964.285</u>

8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		294.154.545
Tiền đền bù giải phóng mặt bằng	123.264.173	
Thu nhập khác		291.520
Cộng	<u>123.264.173</u>	<u>294.446.065</u>

9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		60.515.992
Chi phí phạt vi phạm bảo vệ môi trường	25.000.000	
Chi phí khác	85.316.450	7.553.921
Cộng	<u>110.316.450</u>	<u>68.069.913</u>

10. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

1. Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tăng vốn từ lợi nhuận	87.097.660.000	
Lãi cho vay nhập gốc	1.683.353.954	

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	1.494.719.494	1.006.717.759
Phụ cấp		40.000.000
Tiền thưởng	455.800.000	459.000.000
Cộng	<u>1.950.519.494</u>	<u>1.505.717.759</u>

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông sáng lập
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Công ty con
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ	Công ty con
Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng	Công ty liên kết

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Bên liên quan khác

Công ty TNHH Văn Minh

Mối quan hệ

Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh là vợ của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với các công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2 cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con và công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		
Chia cổ tức cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	3.335.150.500	18.412.870.190
Hạch toán tạm ứng cổ tức năm 2015 phải trả	8.404.579.000	

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thị trường. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thị trường.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.5, V.6, và V.12.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Sản xuất Bột giặt và Hóa chất
- Lĩnh vực 2: Cung cấp dịch vụ : vận chuyển, cho thuê kho

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực ngoài sản xuất	Cộng
Năm nay			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	402.124.209.412	59.063.694.155	461.187.903.567
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận			
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	402.124.209.412	59.063.694.155	461.187.903.567

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực ngoài sản xuất	Cộng
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	64.063.403.865	16.761.935.987	80.825.339.852
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(41.265.350.085)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			39.559.989.767
Doanh thu hoạt động tài chính			59.117.065.106
Chi phí tài chính			(1.107.059.435)
Thu nhập khác			123.264.173
Chi phí khác			(110.316.450)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(9.714.900.065)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
Lợi nhuận sau thuế thu nhập Doanh nghiệp			87.868.043.096
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	26.450.452.751	3.832.801.531	30.283.254.282
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	7.041.786.170	816.079.849	7.857.866.019
Năm trước			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	355.211.014.250	21.394.881.639	376.605.895.889
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận			
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	355.211.014.250	21.394.881.639	376.605.895.889
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	60.673.064.706	8.882.488.439	69.555.553.145
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(36.116.953.490)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			33.438.599.655
Doanh thu hoạt động tài chính			99.250.674.926
Chi phí tài chính			(618.447.570)
Thu nhập khác			294.446.065
Chi phí khác			(68.069.913)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(8.081.748.274)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
Lợi nhuận sau thuế thu nhập Doanh nghiệp			124.215.454.889
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	3.179.668.972	129.817.700	3.309.486.672
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	4.807.262.383	134.093.235	4.941.355.618

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất bột giặt và hóa chất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Các khoản loại trừ	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	84.202.787.195			84.202.787.195
Tài sản phân bổ cho bộ phận	33.626.908.404	4.939.094.406		38.566.002.810
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				551.394.306.338
Tổng tài sản				674.163.096.343
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	40.407.930.013	347.372.885		40.755.302.898
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận				81.565.848.081
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				122.321.150.979
Tổng nợ phải trả				122.321.150.979
Số đầu năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	69.027.131.509	39.349.234		69.066.480.743
Tài sản phân bổ cho bộ phận	8.164.781.216	491.776.777		8.656.557.993
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				528.588.699.167
Tổng tài sản				606.311.737.903
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	40.407.930.013	347.372.885		40.755.302.898
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận				81.565.848.081
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				122.321.150.979
Tổng nợ phải trả				122.321.150.979

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Số liệu so sánh

3a. Áp dụng chế độ kế toán mới

Như đã trình bày tại thuyết minh số III.1, từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Công ty đã trình bày lại các số liệu so sánh theo quy định của Chế độ kế toán doanh nghiệp mới này.

3b. Ảnh hưởng của việc áp dụng chế độ kế toán mới

Việc áp dụng chế độ kế toán mới không ảnh hưởng trọng yếu đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính. Ảnh hưởng của việc áp dụng chế độ kế toán mới đến số liệu so sánh như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
Bảng cân đối kế toán					
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	76.838.406.598	(76.838.406.598)	-	(i)
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		76.838.406.598	76.838.406.598	(i)
Phải thu ngắn hạn khác	136	102.532.014.446	372.822.464	102.904.836.910	(ii)
tài sản ngắn hạn khác	155	341.072.464	(341.072.464)	-	(ii)

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh	Ghi chú
Tài sản dài hạn khác	268	31.750.000	(31.750.000)	-	(ii)
Đầu tư vào công ty con	251	286.211.940.000	6.000.000.000	292.211.940.000	(iii)
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	54.070.000.000	(6.000.000.000)	48.070.000.000	(iii)
Quỹ đầu tư phát triển	418	43.010.088.294	26.596.043.953	69.606.132.247	(iv)
Quỹ dự phòng tài chính		26.596.043.953	(26.596.043.953)		(iv)
(i) Đầu tư tài chính ngắn hạn và Phải thu về cho vay ngắn hạn					
Các điều chỉnh bao gồm:					
Phân loại các khoản cho vay ngắn hạn từ chỉ tiêu Đầu tư tài chính ngắn hạn sang Chỉ tiêu Phải thu về cho vay ngắn hạn				76.838.406.598	
(ii) Phải thu ngắn hạn khác và Tài sản ngắn hạn khác					
Các điều chỉnh bao gồm:					
Phân loại các khoản tạm ứng từ chỉ tiêu Tài sản ngắn hạn khác sang Chỉ tiêu Phải thu ngắn hạn khác				341.072.464	
Phân loại ký quỹ ký cược dài hạn sang chỉ tiêu phải thu khác				31.750.000	
Tổng cộng				372.822.464	
(iii) Đầu tư vào Công ty con và Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết					
Các điều chỉnh bao gồm:					
Phân loại khoản đầu tư của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Đình Vũ từ Đầu tư vào Công ty Liên doanh, Liên kết sang chỉ tiêu Đầu tư vào Công ty con				6.000.000.000	
(iv) Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ dự phòng tài chính					
Các điều chỉnh bao gồm:					
Phân loại số dư Quỹ dự phòng tài chính sang Quỹ đầu tư phát triển				26.596.043.953	

4. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

4a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các khoản cho vay

Công ty cho các công ty con, công ty liên kết vay tiền. Các đơn vị đều có uy tín và khả năng thanh toán tốt nên rủi ro tín dụng đối với các khoản cho vay là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hoặc chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.824.587.537				1.824.587.537
Phải thu khách hàng	32.506.605.595			744.304.456	33.250.910.051
Các khoản cho vay	54.310.135.533				54.310.135.533
Các khoản phải thu khác	139.052.623				139.052.623
Cộng	88.780.381.288			744.304.456	89.524.685.744
Số đầu năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.439.658.210				3.439.658.210
Phải thu khách hàng	16.564.357.060				16.564.357.060
Các khoản cho vay	76.810.548.170			656.783.442	77.467.331.612
Các khoản phải thu khác	6.398.457.921				6.398.457.921
Cộng	103.213.021.361			656.783.442	103.869.804.803

4b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Phải trả người bán	38.734.636.501			38.734.636.501
Các khoản phải trả khác	540.503.483			540.503.483
Cộng	39.275.139.984			39.275.139.984
Số đầu năm				
Phải trả người bán	45.111.308.863			45.111.308.863
Các khoản phải trả khác	135.554.965			135.554.965
Cộng	45.246.863.828			45.246.863.828

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

4c. *Rủi ro thị trường*

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và ngày 31 tháng 12 năm 2014 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Công ty không sử dụng bất kỳ công cụ tài chính phái sinh để phòng ngừa rủi ro ngoại tệ.

Tài sản thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	USD	USD
Tiền và các khoản tương đương tiền	8.675,42	129.066,80
Phải thu khách hàng	782.566,12	639.626,96
Phải trả nhà cung cấp	(489.902,61)	(82.391,14)
Tài sản thuần có gốc ngoại tệ	301.338,93	686.303

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Rủi ro do biến động của tỷ giá hối đoái giữa VND và USD đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần có giá trị nhỏ.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chỉ liên quan đến các khoản cho vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Công ty chỉ có các khoản cho vay với lãi suất thả nổi tại ngày kết thúc năm tài chính là 54.310.135.533 VND (số đầu năm là 76.838.406.598 VND).

Ban Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể.

Rủi ro về giá nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá nguyên vật liệu.

4d. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2014.

5. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.824.587.537		3.439.658.210		1.824.587.537	3.439.658.210
Phải thu khách hàng	33.250.910.051	(700.543.950)	17.248.998.930	(500.517.711)	32.550.366.101	16.748.481.219
Các khoản cho vay	54.310.135.533		76.838.406.598		54.310.135.533	76.838.406.598
Các khoản phải thu khác	139.052.623		6.398.457.921		139.052.623	6.398.457.921
Cộng	89.524.685.744	(700.543.950)	103.925.521.659	(500.517.711)	88.824.141.794	103.425.003.948

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán	38.734.636.501	45.111.308.863	38.734.636.501	45.111.308.863
Các khoản phải trả khác	540.503.483	135.554.965	540.503.483	135.554.965
Cộng	39.275.139.984	45.246.863.828	39.275.139.984	45.246.863.828

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Phương pháp xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giá định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính: Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.

6. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính

Lập, ngày 11 tháng 03 năm 2016

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Tổng Giám đốc



Đào Hữu Huyền